

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN DŨNG
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 86/2017/HS-ST

Ngày 24/11/2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Vũ Tân Thịnh;

Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Ngọc Biên và ông Nguyễn Hải Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Nhẫn thư ký tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Ong Văn Chúc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2017/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:85/2017/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Triệu Văn N, sinh năm 1984; Tên gọi khác: Không; STQ: Thôn V, xã Q, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Văn L, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956; Bị cáo vợ; Ngô Thị H, sinh năm 1989 và có 2 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Đỗ Văn T, sinh năm 1992 (nạn nhân)

Vũ Thị B, sinh năm 1994;

STQ: Thôn T, xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Phí Thị Đ, sinh năm 1973;

Ông Đỗ Văn A, sinh năm 1973;

Chị Đỗ Thị S, sinh năm 1998;

Vũ Thị B, sinh năm 1994;

Đầu STQ: Thôn T, xã Đ, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Do Ông Đỗ Văn A, sinh năm 1973 đại diện theo ủy quyền. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Doanh nghiệp tư nhân M;

Địa chỉ: Thôn Đại Phú II, xã Phi Mô, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Do ông Trần Đức V đại diện theo ủy quyền. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Triệu Văn N có giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 07/10/2014 (được phép lái xe ô tô tải, máy kéo romoc có trọng tải từ 3500 kg trở lên) là nhân viên hợp đồng của doanh nghiệp tư nhân V.

Hồi 13 giờ 11/6/2017, Triệu Văn N một mình điều khiển xe ô tô tải ben biển kiểm soát 98C - 046.07 (xe không tải trọng) theo hướng từ xã X theo đường Quốc lộ 17 đến xã Z để chở đất. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến Km số 61 đường Quốc lộ 17 thuộc địa phận thôn C, xã Z, N bật xi nhan trái để chuyển hướng xe ô tô sang làn đường một chiều bên trái hướng cao tốc Hà Nội - Bắc Giang đi xã X, mục đích là để cho xe ô tô đi vào lối đường đất của thôn C, xã Z. Khi bắt đầu chuyển hướng, N quan sát thấy có ba xe mô tô đang di chuyển ở phần đường một chiều theo hướng cao tốc Hà Nội - Bắc Giang đi xã X, cách đầu xe ô tô tải của N khoảng 50m, trong đó có xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 98B2 - 725.26 do anh Đỗ Văn T điều khiển chở theo sau là chị Vũ Thị B (vợ anh T). N tiếp tục điều khiển xe ô tô để chuyển hướng. Khi xe ô tô của N chuyển hướng được khoảng 2/3 đường thì bánh xe sau bên phải trụ số 3 và số 4 của xe ô tô gây tai nạn cho xe mô tô biển kiểm soát 98B2 - 725.26 do anh Đỗ Văn T điều khiển, làm cho anh T, chị B và xe mô tô đổ xuống đường. Anh T, chị B bị thương, xe mô tô bị hư hỏng. Sau khi gây tai nạn, N tiếp tục điều khiển xe ô tô đi khoảng 2 - 3 m, thì dừng xe tại vị trí đầu lối rẽ vào thôn C, xã Z, huyện Yên Dũng. Ngay sau khi tai nạn xảy ra anh T, chị B đã được mọi người cùng gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức. Hậu quả đến ngày 13/6/2017, anh T do bị thương quá nặng đã tử vong. Chị B điều trị tại bệnh viện từ ngày 13/6/2017 đến ngày 05/7/2017 thì ra viện.

Sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn; tiến hành trưng cầu giám định pháp y để làm rõ nguyên nhân chết của anh T.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông được xác định trên phần đường một chiều hướng cao tốc Hà Nội - Bắc Giang đi thị trấn Neo, thuộc Km số 61, Quốc lộ 17, thuộc địa phận thôn C, xã Z, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Hiện trường được khám nghiệm theo hướng đường cao tốc Hà Nội - Bắc Giang đi thị trấn Neo. Lấy mép đường bên phải làm điểm chuẩn. Lấy cột mốc ký hiệu 61/H9 cắm đặt cố định ở giữa dải phân cách và cột điện ký hiệu 135A cắm đặt trên lề đường bên phải làm vật cố định. Kết quả khám nghiệm hiện trường như sau:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn được trải nhựa phẳng, ở giữa có dải phân cách cứng chia đường thành hai chiều riêng biệt. Mỗi bên đường rộng 10,60m. Lề bên phải rộng 2,50m tiếp giáp với lối rẽ vào UBND xã Z. Lề bên trái rộng 3m. Tại vị trí hai đầu đường có cắm đặt biển báo hiệu đường một chiều. Đầu dải phân cách cách mép đường bên phải 11,80m. Đầu dải phân cách cách mép đường lối rẽ đi vào UBND xã Nội Hoàng 17m.

Hiện trường để lại 01 vết máu, kích thước (0,20 x 0,15)m. Tâm dấu vết máu cách mép đường bên phải theo chiều khám nghiệm 7,20m.

Xe mô tô biển kiểm soát 98B2 - 725.26 nằm đổ nghiêng phải trên mặt đường. Đầu xe hướng lề đường bên phải. Đuôi xe hướng về dải phân cách. Trục bánh trước và trục bánh sau của xe mô tô cách mép đường bên phải lần lượt là 6,10m và 7,30m. Trục bánh trước và trục bánh sau của xe mô tô cách dấu vết máu lần lượt là 2,05m và 2,60m. Trục bánh trước và trục bánh sau của xe mô tô cách cột mốc ký hiệu 61/H9 cắm đặt cố định ở giữa dải phân cách lần lượt là 6m và 5m.

Xe ô tô tải ben biển kiểm soát 98C - 046.07 trong trạng thái dừng, đỗ hoàn toàn. Toàn bộ xe ô tô nằm trên mặt đường lối rẽ vào Ủy ban nhân dân xã Z. Đầu xe hướng đường đi vào Ủy ban nhân dân xã Z. Đuôi xe hướng về phía dải phân cách. Từ vị trí trục IV phía sau bên trái và bên phải của xe ô tô cách trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát: 98B2 - 725.26 lần lượt là 10,40m và 10,50m. Khoảng cách từ trục I và trục IV phía bên phải của xe ô tô đến cột điện ký hiệu 135A cắm đặt trên lề đường bên phải lần lượt là 7,10m và 9,70m.

Kết quả khám xe ô tô tải ben biển kiểm soát 98C - 046.07, trọng tải 17.850 kg như sau:

Tại mặt ngoài bên phải bánh xe trục 3 phía sau xe ô tô có bầm dính thịt và máu khô, kích thước (0,55 x 0,15)m và dấu vết mài sát cao su, kích thước (0,70 x 0,25)m. Tại mặt ngoài bên phải bánh xe trục 4 bên phải phía sau có 02 dấu vết mài sát cao su lần lượt có kích thước (0,20 x 0,10)m và (0,40 x 0,10)m.

* Kết quả khám nghiệm xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc biển kiểm soát 98B2 - 725.26, dung tích 150 cm³ như sau:

Càng xe phía trước bị cong vênh, lệch khỏi vị trí ban đầu. Cánh yếm bên trái bị bật khỏi vị trí ban đầu, kích thước (55 x 3)cm. Cánh yếm bên phải bị bật rời khỏi vị trí ban đầu, kích thước (55 x 3)cm. Đầu tay nắm bên phải có dấu vết mài sát cao su, kích thước (2 x 2)cm. Đầu tay phanh bên phải có dấu vết trà sát kim loại, kích

thước (1,5 x 1)cm. Mặt ngoài cánh yếm bên phải có dấu vết mài xước nhựa, chiều hướng từ trước về sau, kích thước (15 x 7)cm. Tâm cách đất 57cm khi xe dựng đứng. Mặt ngoài ốp đèn xi nhan phía trước bên phải có dấu vết mài xước nhựa, chiều hướng từ trước về sau, kích thước (9 x 2)cm. Bàn đạp chân phanh có dấu vết cong vênh, bẹp méo làm cho thanh kim loại của cần chân phanh áp sát vào thanh kim loại của ống xả. Điểm cong vênh có kích thước (4 x 2)cm. Mặt ngoài đầu bàn đạp chân phanh có vết trà sát, hằn lõm kim loại, kích thước (1 x 0,5)cm. Ống xả bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu. Mặt ngoài ống xả có dấu vết bẹp lõm kim loại, kích thước (55 x 13)cm. Giá đỡ chân phía trước bên phải bị gãy rời hoàn toàn. Ốp nhựa sườn bên phải ở vị trí dưới yên xe có dấu vết nứt, vỡ nhựa, kích thước (21 x 10)cm. Mặt ngoài khung xe phía sau bên phải có dấu vết mài sát, bong tróc sơn, hằn lõm kim loại theo hướng từ phải qua trái, kích thước (17 x 5,5)cm. Toàn bộ bánh xe, trục bánh xe phía sau bị đẩy cong theo hướng từ phải qua trái. Biển số xe bị đẩy cong.

Kết quả khám nghiệm tử thi Đỗ Văn T có các dấu vết như sau:

Vùng trán phải và má phải có diện sây sát da, kích thước (17 x 6)cm. Bầm tụ máu vành tai phải. Vùng thái dương phải có vết thương rách da được khâu bằng 05 mũi chỉ dài 5cm. Vùng trán trái và quanh hốc mắt trái có diện sây sát da, bầm tụ máu, kích thước (12 x 7)cm. Vùng thái dương trái có vết thương rách da được khâu bằng 03 mũi chỉ, dài 2,5cm. Bầm tụ máu môi trên, môi dưới. Mép trái có diện sây sát da đã đóng vảy, kích thước (5 x 3)cm. Vùng cổ trái có diện sây sát da, bầm tụ máu, kích thước (9 x 8)cm. Vùng ngực phải, phía dưới xương đòn phải có vết mài sát da, kích thước (14 x 8)cm. Mặt sau cẳng tay phải có diện sây sát da đang đóng vảy, kích thước (13 x 6)cm. Mặt mu đốt 2 ngón 1, đốt 2, 3 ngón 2, đốt 2, 3 ngón 3 có diện sây sát da đang đóng vảy, kích thước (8 x 5)cm. Mặt trước ngoài đùi phải có diện sây sát da, dạng mài sát, kích thước (30 x 13)cm. Mặt trước gối phải và 1/3 trên cẳng chân phải có diện sây sát da bầm tím, kích thước (16 x 14)cm. Kiểm tra hệ thống cơ, xương, khớp khác không phát hiện tổn thương. Cắt chỉ kiểm tra vết thương vùng thái dương phải thấy vết thương nằm ngang, bờ mép không gọn, kích thước (3,8 x 0,8)cm. Bầm tụ máu tổ chức dưới da và cơ thái dương phải. Kiểm tra xương hộp sọ vùng thái dương phải không phát hiện tổn thương. Cắt chỉ kiểm tra vết thương vùng thái dương trái thấy vết thương bờ mép không gọn, kích thước (1,8 x 0,3)cm, sâu sát xương.

Kết quả giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công tỉnh Bắc Giang đối với vụ tai nạn giao thông như sau:

Tại bản kết luận giám định số: 1057/KL - PC 54 ngày 11/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

"Dấu vết mài sát, chùn cong, gãy vỡ sơn, nhựa, kim loại ở cánh yếm phải, sườn phải, ống xả và hai bánh của xe mô tô 98B2 - 725.26 được hình thành do va chạm với dấu vết mài sát cao su ở má ngoài, lớp ngoài trục bánh số 3 và số 4 bên phải của xe ô tô 98C - 046.07 là phù hợp.

Vị trí va chạm giữa xe ô tô 98C - 046.07 với xe mô tô 98B2 - 725.26 trên mặt đường tại vị trí dấu vết máu, ký hiệu số 1, thuộc phần đường bên phải theo hướng đường cao tốc Hà Nội - Bắc Giang đi thị trấn Neo (trong khu vực ngã ba).

Không đủ điều kiện để xác định tốc độ của các phương tiện khi xảy ra tai nạn."

Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 1090/KL - PC54 ngày 17/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: "Nguyên nhân chết của Đỗ Văn T: Chấn thương sọ não; chảy máu dưới nhện lan tỏa hai bán cầu, phù não do tai nạn giao thông."

Đối với thương tích của chị Vũ Thị B, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng đã ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang tiến hành giám định nhằm xác định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của chị Vũ Thị B. Tuy nhiên, chị Ba có đơn xin từ chối giám định, nên không xem xét xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ tai nạn xảy ra, bị cáo và Doanh nghiệp tư nhân M đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Đỗ Văn T và chị Vũ Thị B tổng số tiền 290.000.000đ (trong đó: 150.000.000đ là của Doanh nghiệp tư nhân M và 140.000.000đ là của bị cáo). Gia đình nạn nhân Đỗ Văn T và chị Vũ Thị B đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì khác. Doanh nghiệp tư nhân M không yêu cầu bị cáo N bồi thường.

Về vật chứng: chiếc xe ô tô tải ben màu sơn xanh, biển kiểm soát 98C - 046.07; Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc biển kiểm soát 98B2 - 725.26.

Tại bản cáo trạng số: 76/KSĐT ngày 25/10/2017 của VKSND huyện Yên Dũng đã truy tố Triệu Văn N về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng duy trì quyền công tố trước phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Triệu Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"; Áp dụng khoản 1 Điều 202, Điều 60, điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự. Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt: Triệu Văn N tù từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo cùng Doanh nghiệp tư nhân M đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân và chị B 290.000.000đ. Gia đình nạn nhân và chị B không yêu cầu bồi thường gì thêm, phía Doanh nghiệp tư

nhân M cũng không yêu cầu bị cáo phải trả số tiền 150.000.000đ, do vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

Xe ô tô và xe mô tô là vật chứng của vụ án bị hỏng, phía đại diện người bị hại cũng như Doanh nghiệp tư nhân M không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Vật chứng vụ án: Chiếc xe ô tô tải ben biển kiểm soát 98C - 046.07, quá trình điều tra xác định là tài sản của Doanh nghiệp tư nhân M do ông Trần Đức V - Chức vụ quản lý vận tải đại diện theo ủy quyền; Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B2 - 725.26 là tài sản của anh Đỗ Văn T. Ngày 15/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng đã trả lại chiếc xe ô tô BKS: 98C - 046.07 cho doanh nghiệp tư nhân M và xe mô tô BKS: 98B2 - 725.26 cho ông Đỗ Văn A là bố đẻ của nạn nhân. Các bên nhận lại tài sản không có yêu cầu gì, do vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

Ngoài ra vị đại diện VKSND huyện Yên Dũng còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo nhận tội và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 13 giờ ngày 11/6/2017, Triệu Văn N (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải ben biển kiểm soát 98C - 046.07 trọng tải 17.850 kg đi theo tuyến đường Quốc lộ 17 từ xã X đến xã Z để chở đất. đến khoảng 13 giờ 30 cùng ngày, N điều khiển xe đến Km số 61, đường Quốc lộ 17, thuộc địa phận C, xã Z, do thiếu quan sát khi chuyển hướng sang phần đường bên trái, vi phạm quy định không nhường đường cho các phương tiện giao thông trên phần đường ưu tiên, gây tai nạn đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh bạc biển kiểm soát 98B2 - 725.26 do anh Đỗ Văn T điều khiển, sau xe trở vợ là chị Vũ Thị B, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả chị B bị thương, anh T do vết thương quá nặng đã tử vong ngày 13/6/2017. Tại bản kết luận giám định pháp y kết luận: "Nguyên nhân chết của Đỗ Văn T: Chấn thương sọ não; chảy máu dưới nhện lan tỏa hai bán cầu, phù não do tai nạn giao thông."

Hành vi nêu trên của Triệu Văn N khi điều khiển xe ô tô, thiếu quan sát, chuyển hướng sang phần đường bên trái, không nhường đường cho các phương tiện giao thông trên phần đường ưu tiên nên vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Do vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về điều

khẩn phương tiện giao thông đường bộ” tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tổn thất lớn về tinh thần cũng như tổn hại về kinh tế cho gia đình bị hại, đồng thời gây hoang mang, lo lắng cho những người tham gia giao thông khi đi qua khu vực này, lỗi do bị cáo gây nên. Do vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo cùng gia đình, Doanh nghiệp tư nhân M có trách nhiệm thăm hỏi và tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân, Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa được người đại diện cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, do vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy lỗi do bị cáo gây nên, tuy nhiên thấy bị cáo thực sự ăn năn hối cải, do vậy Hội đồng xét xử thấy không áp dụng hình phạt cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô cũng đủ để bị cáo tự giáo dục, cải sửa bản thân và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo thấy rõ được trách nhiệm của mình nên đã cùng gia đình và Doanh nghiệp tư nhân M tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân và chi Ba 290.000.000đ (*Hai trăm chín mươi triệu đồng chẵn*). Phía gia đình nạn nhân không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc bồi thường là do các bên hoàn toàn tự nguyện nên cần ghi nhận sự tự nguyện này, do vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với số tiền Doanh nghiệp tư nhân bỏ ra bồi thường cho bị cáo, Doanh nghiệp tư nhân M không đặt yêu cầu Tòa án giải quyết, do vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

Xe ô tô và xe mô tô là vật chứng của vụ án bị hỏng, phía đại diện bị hại cũng như Doanh nghiệp tư nhân M không có yêu cầu bồi thường, do vậy không đặt ra giải quyết.

Vật chứng vụ án: Chiếc xe ô tô tải ben màu sơn xanh biển kiểm soát 98C - 046.07, xác định thuộc quyền sở hữu của Doanh nghiệp tư nhân M do ông Trần Đức V - Chức vụ quản lý vận tải đại diện theo ủy quyền; Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B2 - 725.26 thuộc sở hữu của nạn nhân. Ngày 15/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng đã trả lại chiếc xe ô tô và mô tô trên cho chủ sở hữu, chủ sở hữu không có yêu cầu gìnên không đặt ra giải quyết.

Đối với thương tích của chị Vũ Thị B, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng đã ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang tiến

hành giám định nhằm xác định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của chị Vũ Thị B. Tuy nhiên, chị B có đơn xin từ chối giám định, việc từ chối giám định là do chị B quyết định, định đoạt nên không xem xét xử lý.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Triệu Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 202, Điều 60, điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử phạt: Triệu Văn N 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Triệu Văn Niệm cho UBND xã Q, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Vật chứng: Không giải quyết.

Trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo, người người đại diện của người bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người người đại diện của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Ngọc Biên - Nguyễn Hải Lý

Vũ Tân Thịnh

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THA DS huyện Yên Dũng;
- UBND xã Tân Liễu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA- VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Tân Thịnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Ngọc Biên + Nguyễn Thị Tin

Vũ Tân Thịnh

Nơi nhân:

- TAND, STP tỉnh Bắc Giang;
- VKS, CA, THA huyện Yên Dũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu, Hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Tân Thịnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Ngọc Biên + Trần Minh Ph- ợng

Vũ Tân Thịnh

Nơi nhận:

- TAND, STP tỉnh Bắc Giang;
- VKS, CA, THA huyện Yên Dũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu, Hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Ngọc Biên + Trần Minh Ph- ợng

Vũ Tân Thịnh

Nơi nhân:

- TAND, STP tỉnh Bắc Giang.
- VKS, CA, THA huyện Yên Dũng.
- Những người tham gia tố tụng.
- Luật sư.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Ngọc Biên + Nguyễn Thế Hậu

Vũ Tân Thịnh

Nơi nhận:

- TAND, STP tỉnh Bắc Giang.
- VKS, CA, THA huyện Yên Dũng.
- Những ng- ời tham gia tố tụng.
- L- u, Hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Xuân Phú+ Nguyễn Thị Vỹ

Vũ Tân Thịnh

Nơi nhận:

- TAND, STP tỉnh Bắc Giang.
- VKS, CA, THA huyện Yên Dũng.
- Những ng- ời tham gia tố tụng.
- L- u, Hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Sỹ Minh +L- ơng Ngọc Biên

Vũ Tân Thịnh